

Số: 1074 / CT-TTHT  
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH KTB VINA  
Địa chỉ: P705, Tầng 7, Tòa nhà Schmidt, số 239 đường Xuân Thủy,  
P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội  
MST: 0106468951

Trả lời công văn số KTB/201601 ngày 05/12/2016 Công ty TNHH KTB VINA (sau đây gọi tắt là Công ty), hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định thuế suất 0%

*"1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hoá, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.*

*Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu là hàng hoá, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.*

a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

- Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài, kể cả uỷ thác xuất khẩu;
- Hàng hóa bán vào khu phi thuế quan theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; hàng bán cho cửa hàng miễn thuế;
- Hàng hoá bán mà điểm giao, nhận hàng hoá ở ngoài Việt Nam;
- Phụ tùng, vật tư thay thế để sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, máy móc thiết bị cho bên nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam;

...

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

*"a) Đối với hàng hoá xuất khẩu:*

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hoá xuất khẩu; hợp đồng uỷ thác xuất khẩu;
- Có chứng từ thanh toán tiền hàng hoá xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;
- Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này.

*Riêng đối với trường hợp hàng hoá bán mà điểm giao, nhận hàng hoá ở ngoài Việt Nam, cơ sở kinh doanh (bên bán) phải có tài liệu chứng minh việc giao, nhận hàng hoá ở ngoài Việt Nam như: hợp đồng mua hàng hóa ký với bên bán*

*hàng hoá ở nước ngoài; hợp đồng bán hàng hoá ký với bên mua hàng; chứng từ chứng minh hàng hóa được giao, nhận ở ngoài Việt Nam như: hóa đơn thương mại theo thông lệ quốc tế, vận đơn, phiếu đóng gói, giấy chứng nhận xuất xứ...; chứng từ thanh toán qua ngân hàng gồm: chứng từ qua ngân hàng của cơ sở kinh doanh thanh toán cho bên bán hàng hóa ở nước ngoài; chứng từ thanh toán qua ngân hàng của bên mua hàng hóa thanh toán cho cơ sở kinh doanh”.*

...

- Căn cứ công văn số 3211/TCT-CS ngày 12/8/2014 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế GTGT.

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty có hoạt động mua hàng hóa tại Trung Quốc sau đó không nhập khẩu vào Việt Nam mà bán cho các Công ty tại Nhật Bản thì thuộc trường hợp áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng điều kiện theo quy định tại Tiết a Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp còn vướng mắc đề nghị đơn vị liên hệ với phòng Kiểm tra thuế số 1 – Cục Thuế TP Hà Nội để được giải đáp.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện. ✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng KT1;
- P.Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)

